

# Lục Tỉnh Tân Văn

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN	
TRONG ĐỊA-PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG	
Một năm.	6 \$ 00
Sau tháng.	3 50
Ba tháng.	2 00
Mỗi số.	0 10
Đổi chỗ ở.	0 \$ 20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA	
Một năm	20fr 00

Số: 521  
NĂM THỨ MƯƠI HAI

BẢN LẺ MỖI SỐ: 0 \$ 10

28 Février 1918  
13 tháng giêng Annam  
Năm Mậu ngũ

DIRECTION ET ADMINISTRATION:

F.-H. SCHNEIDER, 102, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ

ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES

Le centimètre de hauteur sur 0.085 de large. 1\$50  
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quel que soit le caractère employé.

BỔ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán nên gửi thư đến Bồn-quản thì Bồn-quản sẽ gửi cho một cái bản để giữ phân minh.

## MỤC LỤC

- 1 - BẢN DANH CHỮ PHỤ DIỄN.
- 2 - HÌNH ĐỒ
- 3 - TÌNH CẢNH ĐÔNG-DƯƠNG.
- 4 - ĐIỂN BÁO.
- 5 - ĐÔNG-DƯƠNG CHÁNH SÁCH.
- 6 - THÔNG-BÁO (Đông-dương), CỤC ĐÔNG.
- 7 - KỊCH-TẤN ĐĂNG Ở PARIS.
- 8 - TẬP TRỞ.
- 9 - TỰ DO DIỄN ĐĂNG
- 10 - TIÊU THIẾT NGHIỆP.
- 11 - ĐIỂM TỒ.
- 12 - KHÓ HẢI.
- 13 - CUỘC CHƠI.
- 14 - SAIGON THỜI HẢI.
- 15 - NGUY QUẢN TỬ MẠI TỈNH THƠ.

## BẢN DANH CHỮ PHỤ DIỄN

(Nos collaborateurs)

- Madame Trần-thị-Bồn. (Giadinh).  
MM. Huỳnh-quan-Huê (Chợ lớn).  
Võ-Sâm (Tây-ninh).  
Lý-đông-Đình (Quảng-đông).  
Nguyễn-đức-Thắng (Saigon).  
Dương-ngọc-Anh (Xoài-riêng).  
Lê-Sum. (Biên-hòa).  
Nguyễn-lân-Phát. (Điện).  
Cao-văn-Nhiều. (Đakao).  
Tiết-cương. (Laos).

## CHÍNH ĐỐN

Kể từ xuân nhứt Báo-chương sửa lại có nhiều điều rất hữu ích và vui vẻ cho chư khán quan: sẽ mở rộng tờ Lục-tỉnh tân văn cho mọi người đều có chỗ mà công luận việc Kinh-tế lý-tài, văn chương, chữ nghĩa, lý luật, giải quyết vấn đề v.v.

Bởi ấy cúi xin chư quân tử các nơi cùng là chư phu-nhơn quý nương các xứ, vị nào có lòng muốn nhà ngọc phún châu, thì xin hãy viết thư cho Bồn-báo biết dạng để tên vào bản phụ diễn hầu phụng tống báo chương, trước là cho tiêu khiển đêm dài, sau là trợ ích cho đời thì sẽ cảm được thiên thu.

Bồn-báo mở lại khoân Tự-do-diễn-đăng cho chư khán quan có chỗ mà hí mặc, cùng thêm Thị-tập để sút nhuệ tinh thần.

Ấy vậy Bồn-báo nhứt định mỗi Tỉnh công nhận một vài phụ-diễn nội coi Đông-dương, chớ nên hề thơ ai đến trước xưng tài nghe được, thì sẽ trọng dụng. Khi đem tên vào báo rồi, thì mỗi vị phải ráng giúp vui, bất câu là tin gì xảy ra, xin cho Bồn-báo hay dạng ấn hành thì lấy làm thâm cảm.

GAO-THỒ-HÙNG.  
Khê-thủ.

## Tình cảnh Đông-dương

(La situation en Indochine)

III

Trong việc giáo dục như dân thì quan Toàn-quyền đã cải lương các việc xưa nay lại rao cho theo chánh lý dạng mở đường cả cho mọi người nhờ thiên tư mình mà trở. Ngài mở cuộc giáo dục ra rất rộng, nào là Tiểu-học, Trung-học, Đại-học và Bá-

nghệ-học. Ngài còn sửa luôn giai phẩm các giáo sư và giáo thọ trong sở Học-chánh lại nữa.

Khi thiên hạ nghe nói sẽ mở trường Đại-học thì số học trò trường Paul Bert liền thêm được 80, vì trường Paul Bert chẳng khác nào thêm hàng ba đề bước vào thính đường là Cao đẳng sư phạm học hiệu, Y-học, bào-tế-học, có được 180 học sanh. Trường Pháp-chánh đã khai lớp hôm 20 octobre 1917. Trường Cao đẳng sư phạm, trường thú y; trường Canh-nông cả thầy đều làm cho thiên hạ đặc kỳ sở vọng bấy lâu. Trong số công-nhu đã dự định 10 muôn đồng bạc dựng lập trường khác, trường kỹ-thuật, trường thương-mại, trường hải-trình và trường ngư-nghiệp.

Đã vậy rồi còn lập ra một cái vườn kiêu để cho học trò học thể và học dụng mới cất tại Ông-Yêm (Thudău-một) Cha mẹ Annam nay đã phi nguyên ao ước khi trước ước một, nay ông Sarrau cho tới trăm phần. Đó mới là sự học, thiếu gì là trường.

Nếu ta nói qua Niết-ty thì ta thấy quan Toàn-quyền đã cải lương các tòa Annam ở Bắc-kỳ và Trung-kỳ, đã sửa luật hình Annam lại cho hiệp nghi thời vụ, ít lâu đây sẽ sửa luật hộ. Còn trong Nam-kỳ sẽ có tòa tạp tụng tổng để cho các dân ở đồng ruộng có chỗ đi kiện thưa khỏi bị sắp dặt mối, cầm kiện lột da như đương thời đây vậy, các kẻ ấy nó nhờ gạt găm dân quê mùa mà làm giàu.

Trên Lèo quan Toàn quyền lại có đặt một viên quan làm tổng lý việc Niết-ty, ngài lại đặt một viên quan làm chức Tổng-ly các việc Niết-ty Đông-dương rồi là ông Lancou-Barème.

Đây vẫn ta cứ thiết sự mà thuật, còn việc mơ ước thì để đó, sau sẽ hay.

Như việc mở mang xứ sở thì ít lâu đây sẽ thấy các nơi hoang nhàn chi địa sẽ có người lo vỡ đất mở ruộng, khai rẫy, là nơi sẽ đem các dân đang từng chính bên Mâu-quốc làm ăn cho có qui mô, rồi lần lần sẽ khai quan lộ vào các nơi vắng vẻ dựng cho thiên hạ thông-lưu mau lẹ thì xứ sở sẽ thịnh vượng (1). Các việc mở mang như rửa thì phải tốn kém lắm mà quan Toàn quyền rất nhanh, lo sắp đặt mọi việc rành rẽ mà còn lo việc tiện tặn, năm nay dự được 6 triệu đồng bạc trội số phỏng định trong năm 1917. Mới rồi việc quốc-trái rất có diễm là như dân tin chắc rằng Mâu-quốc sẽ trọn thắng, ấy cũng nhờ sức siêng năng cần cần của quan Toàn-quyền. Văn Đông-dương từ ngày

(1) Tuần sau sẽ đăng báo bài khai mở các chốn hoang-nhàn.

Mâu-quốc bị việc khởi lửa thì đã cũng cấp trợ lực với Mâu-bang rất nhiều hơn hết các thuộc địa. Từ thuở Tân trào qua đây tới nay chưa hề thấy như dân có lòng biết cứu cấp với nhau như trong năm rồi, thiệt là nhờ gương quan trên thì thổ thì dưới dân tình mới rõ đạo bác-ái tương tế, tương trợ trong lúc gian nan với nhau.

Còn việc ngoại giao thì công cang quan Toàn-quyền rất to tác, vì Đông-dương mình đây chẳng khác nào như là đất hương đạo lo giữ quyền thế langsa ở chốn Viễn-đông này, nhờ sức quan Toàn-quyền nên Trung-quốc và Xiêm-la mới chịu giao cắt cùng Đông-minh, thoát khỏi cái vòng phủ Trung-huê. Đó có 12 tháng trùng nhậm đến nay mà quan Toàn-quyền

đã làm rồi các việc to tác mà Bồn-báo đã kể sơ lược trong vài tuần nay, nhờ sức thi thổ, nhờ sức cảm đồng thì Đông-dương ta hậu vận sẽ rõ ràng rạng vẻ giữa trời Á-đông này. Quan Toàn quyền vẫn thấy mọi việc, xem xét mọi điều, đầu tư thì bồi thổ, đầu tốt thì làm thêm cho toàn hảo. Quan Toàn quyền lại hứa rằng công việc đã làm sẽ nhỏ hơn công việc sẽ làm, là khi nào Mâu-bang toàn thắng thiên hạ thái bình rồi thì ngài sẽ truyền tận bình sanh chi lực mà làm cho xứ này trở nên một địa cảnh tối văn minh, tối thịnh vượng nhiều phồn.

Đó chúng ta nên cầu Trời khẩn Phật cho quan Toàn quyền sống lâu sức khỏe đừng lo cho mình tiến hóa, vệt mây gút dặng thấy trời xanh, dọn gai gốc mà vào đường cả.

L. T. T. V. bút.

## ĐIỄN BÁO

(L'épêches)

Ngày 22 février 1918.

### Đánh lui quân Đức

Truyền tới ngày 19 với rằng, lối xế ngày quân Đức áp-đánh phía tây-nam gò Dums-nil, bị pháo thủ bên ta bắn thối lại, sớm mai có ba cơ binh Đức đánh chỗ ấy một trận. Mà lần nào cũng bị chết và tháo lui.

Thành Metz bị bắn: binh ta bắn vô thành Metz 13 tonnes trái phá, làm cho nhà cửa cháy và nhiều lò bị nổ.

### Tướng-soái Hàng-dặng-Bưu dọa hăm

Tin Reuter nói rằng: tình cảnh chánh trị và nội tình nước Đức coi hội bối rối, cho

nên các quan võ lo sợ mới bày chuyện để võ an bá tánh.

### Việc loạn Bắc-kinh bên tàu

Người ta đồn rằng: bọn cách mạng ra mặt dụ dân ở Bắc-kinh phết quan tề-trưởng Wang và chọn ông Đoàn-kỳ-Thoại kế chức; ông wang liền xin cáo binh mà nghỉ.

Tỉnh Sơn-Tây dấy loạn và nhập với bọn cách mạng hướng Nam. Các quan đô-đốc tỉnh Nga-hồ, Kiôngson và Koupé bị cáo vì gây sự thiệt hại cho chánh phủ Bắc-kinh.

Tỉnh Quảng-đông gọi lại 59 cơ binh dặng đánh Long-tê Quang.

## Đông-dương chánh sách

(La colonisation et ses avantages)

Trước khi nước Langsa chưa đến cai trị xứ này, thì Việt-nam chánh sách thế nào?

Cho dặng hiểu chánh sách Pháp-á-Lang ở Viễn-đông đây và hiểu tình cảnh hoàn toàn, thì ta nên tóm lại chánh sách Việt-nam xưa trước khi người Langsa chưa qua chiếm cứ đất này.

Văn chánh-phủ Việt-nam xưa nay là do theo chuyên nhứt Vương-quyền và là gia thiên hạ giã truyền tử (monarchie absolue et héréditaire). Trong xứ không có Dân-hội là Hạ-nghị-viện như bên Xứ Âu-châu đương thời vậy, mà cũng không có qui-tộc như bên Âu-châu thuở trước vậy. Dân vẫn đồng dân, cả thầy dân ở trong nước đồng đẳng bình quyền, bất câu là con nhà nào cũng có đủ thể làm

quan, chỉ khác nhau có một chữ chức nghiệp, một chữ công cang và một chữ phú bản thôi.

Hoàng-đế có chức con trời, thiên hạ tôn trọng như cha mẹ dân (dân chỉ phú mẫu) và cầm quyền tôn giáo trong xứ. Hoàng-đế Annam khi trước có đủ quyền chi tôn, chi đại, lãnh mạng nơi trời mà trị dân chúng, nếu mà dân chúng hư hèn thì Hoàng-đế phải mang tội với Trời.

Việc trị nước theo thiết hành thì về tay các quan Thượng-thơ lục bộ:

1. - Lại bộ Thượng-thơ.
2. - Hộ bộ
3. - Lễ bộ
4. - Hình bộ
5. - Binh bộ
6. - Công bộ

Mỗi bộ thì có một quan Thượng-thơ làm đầu, rồi kế đó có hai quan Tham-tri, và hai quan Thị-lang. Năm viên quan ấy công đồng với nhau mà

hành chánh. Năm ông ấy phải thuận nhau, bằng có một ông nghịch luận thì phải sờ lên Hoàng-đế có Nội-các lo quyết đoán. Trong trào lại có *Com-mit-té* để lo các việc to trọng trong nước, có Đô-sát-viện để đi tuần vãng trong các tỉnh.

Như rứa thì chánh sách Việt-nam rõ ràng là dân gian chánh sách (politique démocratique), Hoàng-đế không thể chuyên quyền áp chế nhơn dân, thiết chẳng khác là Lập-hiến-vương pháp (*monarchie constitutionnelle*).

Vấn bên Trung-quốc khi trước cũng thế mà dân Annam thường bắt cầu là việc chi đều học đòi noi theo phong tục và chánh sách Trung-quốc.

Nhơn dân Annam thường kính trọng vua mình mà tánh tình thì ưa tự trị. Bởi ấy hễ vua mà hôn quân thì chắc phải mất ngôi mà chớ. Đức Khổng-tử có nói câu này: « *Lạc chi quân tử, dân chi phụ mẫu, dân chi sở háo háo chi, dân chi sở dĩ dĩ chi, thử chi vị dân chi phụ mẫu!* Vua mà chính làm vui, thiết là cha mẹ dân, chỗ dân ưa, thì ưa theo, chỗ dân ghét thì ghét theo, ấy mới thiết là cha mẹ dân vậy. » Câu này thường học trò trong các làng hay học nằm lòng, còn một câu nữa các quan giám khảo hay nhắc đi nhắc lại là: *Đắc chúng tắc đắc quốc, thất chúng tắc thất quốc*: Đặng lòng dân thì đặng nước, mất lòng dân thì mất nước.

Các lời ấy đã dính trong trí người Annam lâu nay rồi. Định quốc vẫn nhờ có lòng nhơn từ, đến sau kẻ kế ngôi mà mất nước cũng tại lòng bất nhơn. Đó là các cố nô làm cho hoặc bèn vững giang san, hoặc khuynh quốc khynh thành.

(Sau sẽ tiếp theo)  
CAO-THỒ-HÙNG.

# THÔNG BÁO

(Informations)

## BÔNG-DƯƠNG

(Indochine française)

Nam-Kỳ

### GIẤY BẠC VÀ GIẤY LỬA

Giá bạc kho nhà-nước . . . 3 f. 90  
Giá lửa, tạ 68 kil. chở tới nhà máy Chợ-ớn (bao trả lại) : 2505 tới 2510.

Sài-gòn

**Số Tombola của hội La Saigonaise Patriotique.** — Vì lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, số tombola của hội làm phước này hôm trước định xổ ngày 24 février nay đình lại và nhất định xổ ngày 27 avril 1918.

Hãy mua những số còn dư để bán trong các nhà buôn và tại hãng bạc Đông-dương Saigon.

### TÒA ĐẠI HÌNH

Xử kỳ đầu năm, ngày 18 fév. 1918

Hội đồng thẩm án

Chánh: Nguyễn-hồng-Điền.

Lê-đình-Ta.

Phó: Nguyễn-vân-Dương.

Phạm-vân-Cống.

Xử vụ thứ nhất

Ấn cướp dân Lèo tại Tân-Uyên 1895 \$ 00.

Nguyễn-vân-Huy bị án 7 năm tù.

Vụ thứ nhì

Ấn trộm của ông Đốc-phủ Thế, 5.200\$ 00.

1. — Võ-vân-Giàu dit sáu Danh 5 năm biệt giam.

2. — Trương-vân-Ngợi dit Trần-vân-Nhi 7 năm biệt giam.

3. — Nguyễn-vân-Tối dit Quới 7 năm biệt giam.

Liên can

1. — Văn-Huê, 15 tháng tù.

2. — Thị-Bach giam lại sau sẽ xử.

3. — Văn-Mung 1 năm tù.

4. — Văn-Tích 8 tháng tù.

5. — Văn-Tinh 15 tháng tù.

6. — Lê-thị-Nuôi 2 năm khiếm diện.

19 fév. 1918.

Vụ thứ nhất

Ấn trộm của người Langsa Saigon

1. — Nguyễn-vân-Tam dit Long 5 năm biệt giam.

2. — Nguyễn-vân-Lục 7 năm biệt giam.

Vụ thứ nhì

Ấn trộm của người Langsa Saigon.

1. — Trần-vân-Gia 10 năm biệt giam.

2. — Trần-vân-Lộc 2 năm tù.

3. — Nguyễn-vân-Thảo dit Hoa 10 năm tù.

20 février 1918

Vụ thứ nhất

Ấn cướp

1. — Võ-thị-Sáu 2 năm tù.

2. — Nguyễn-vân-Ty dit Bạch 5 năm tù, 5 năm biệt xứ, 500 quan tiền vạ.

Le 21 Février.

Vụ thứ nhất

Ấn cướp.

1. — Nguyễn-vân-Dai, 5 năm tù.

Vụ thứ nhì

Ấn cướp có súng

1. — Nguyễn-vân-Thịnh, 8 năm biệt giam

Le 22 Février 1918.

Vụ thứ nhất

Ấn cướp sát nhơn Bentre

1. — Trần-vân-Côi, 20 năm khổ sai.

2. — Ng.-v.-Côn dit Lục, 20 năm khổ sai.

3. — Lương-vân-Yến, 20 năm khổ sai.

Vụ thứ nhì

Đánh lộn có thương tích

1. — Đỗ-vân-Đông, 5 năm biệt giam.

Le 23 Février 1918.

Vụ thứ nhất

Giết cha vợ

1. — Dương-v.-Đông, 10 năm vi còn nhỏ tuổi.

Vụ thứ nhì

Đánh chết

1. — Nguyễn-vân-Nuôi, 10 năm khổ sai.

Gia-định

**Ấn trộm giấy thuế thân.** — Sở lính tuần mới giải lên tòa một người đờn ông tên Huỳnh-vân-Truyền 27 tuổi, và một người đờn bà tên Lê-thị-Nhung 33 tuổi: tên Truyền ăn trộm 40 đồng bạc, và áo quần, đồ nữ trang, với 10 tấm giấy thuế thân của xã trưởng làng Thời-thạnh. Thị Nhung bị tội vì hoa trử của gian.

Tên Hồ-vân-Đang chánh phạm, trốn mất lính đang tập nã.

**Diễn-tín Triều-châu.** — Tại Xoa-thảo có đất động, sập nhà cửa nhiều, chết hơn cả 1000 sanh linh, sau sẽ nói rõ.

LÝ-ĐÔNG-ĐÌNH.

**Cẩn lộn.** — Hai con xâm nọ ở một dãy phố với nhau rầy lộn với nhau, rồi lấy cán chổi đập nhau, chưa đánh bụng, nhơn rần cán nhau nát cánh tay.

Nội vụ bị bắt giải lên tòa.

Daingai

**Toan bề cưới vợ.** — Ở Đại-ngãi có tên L.v.M. nghĩ mình đã đến tuổi thành nhơn rồi, phải lo việc đời bạn như kẻ khác, song vì nghèo, nên đã lâu ngày tính kiếm bạc tiền mà lo không kham, may bữa nọ gặp được dipter. Ông chủ nhà của va cũng là người tuổi tác quá lục thập, bữa ấy ông lần, mở tủ rồi bỏ cửa tủ không đóng.

Tên M. thừa dịp, lên bước lại móc hết áo quần, rồi nhón luôn 20\$ đồng bạc đồng, 0.16 su, 1 sớ giấy chuyển vàng giá 100\$, rồi trốn mất.

Bàclieu

**Chợ đêm.** — Chợ đêm tại Bạc-liêu của hội Hồng-thập-Tự lập ra, khisự bán ngày 13 février, buổi chợ ấy góp được 5000 đồng bạc để giúp kẻ mắc nạn vì giặc.

Bùn-quán măng cho hạt Bạc-liêu, số người không bao nhiêu mà hội đã góp đặng ngân ấy.

Côn-nôn

**Đầy loạn.** — Hôm ngày 14 février, lối một hai giờ trưa, bọn tù chung thân ở tại Côn-nôn thừa dịp đi ra đập đá trong nền nhà củ mà đầy loạn lên, giết một ông tây và một người coi tù annam, rồi cầm búa, cầm dùi a vô kho đặng giết súng. Cũng may, chỗ ấy không có súng, vì đã dời đi nơi khác đã lâu.

Chio nên chúng nó chỉ giết đặng 4 cây súng sáu và 1 cây súng tay của 2 người bị giết đó mà bắn chết một người lính gác cửa trại lính rồi áp vô chiếm nhà ấy.

Lính Sơn-đá liền đến tiếp cứu bản vô trong trại đánh quân nguy và lấy lại được trại lính.

Trước khi bản quan trên có hô lên cho kẻ nào không nhập bọn phải tránh qua bên nhà trống, thì kẻ vô can, còn bọn kia thì bị bắn chết hết 64 đũa, bên ta có 5 người coi tù bị bệnh mà thôi.

Kể đó thì dẹp yên liền. Bọn tù làm việc ở ngoài thì đến giờ thôi làm việc trở vô khám như thường.

Ngày 16 février, táng xác mấy người bị giết một cách trọng thể.

Trong bọn lính và các người làm việc trong sở giữ yên tâm, không có làm lộn xộn. Cho nên dễ mà dẹp đám loạn.

(Truyền tin)

## CỰC-ĐÔNG (Extrême-Orient)

Tin bên Tàu

Ngày 8 février 1918. — Tin Quảng-đông cho hay rằng bọn cách-mạng hướng Nam đánh binh của chánh-phủ tại Wayona và thắng tới Hôn-khâu, chánh-phủ Quảng-đông quyết đánh Hồ-thảo là trung-trong cánh binh của ông Long.

Ngày 9 février 1913. — Tin Quảng-đông lại nói ông Long còn nhiều đạo binh đóng ở xung quanh Teung-kong, ngài toan đánh thành Kouymoon Tam-thủy.

Đặt động

Ngày 14 février 1918. — Tại Hồng-kông, từ 2 giờ đến 4 giờ, có đất động 5 lần, lần thứ nhất động nửa giờ đồng hồ, làm cho thiên hạ sợ hãi quá sức, cũng có hư hại chút đỉnh.

Bình tầu sang Pháp

Có một tờ nhật-trình tầu nói rằng số lính tầu sẽ qua giúp bên Pháp trong tháng sau đến 2 muôn người.

Đánh nhau tại Hồng-kông

Ngày 22 janvier, có hai ông trinh-thám vào xét nhà số 6, đường Gresson, thuộc địa phận Wangchai, thành lính có người ở trong nhà bắn súng ra giết chết cả hai ông trinh-thám ấy.

Khi nhà nước hay đặng sai lính tuần và lính sơn-đá đến bắn súng vô nhà ấy, trốn nửa giờ, rồi đó có 6 con xâm tầu đứng ngoài hàng ba, thì lính thời bắn; một vô bắt bọn đờn bà ấy, có gặp một chú khách thì lính giết tại trận, khi lạc đến nhà bếp thì gặp một người khách tầu vẫn chết ở đó, còn bao nhiêu người khác chạy trốn mất.

Xác của hai ông trinh-thám còn nằm ở trong nhà ấy. Còn một gã trinh-thám tầu nữa nhát gan lúc hỗn-chiến trốn dưới giường, chừng xong chuyện mới chun ra.

Một thầy đội bị đan ở bắp đùi, một lính tuần các chú, và một lính chà-và bị giết trong cơn hỗn-chiến ấy. Quan Toàn-quyền Sir Henry May, quan phó Toàn-quyền và nhiều người tây có đến coi chỗ chiến địa ấy.

(Écho de Chine)

## Kịch-tán-đảng

Ở PARIS

Nhóm mà tính việc các thuộc-địa

(Le parti radical et les colonies)

Hôm ngày 25, 26, 27. octobre 1917 Kịch-tán-đảng nhóm lại Paris mà việc tính các thuộc-địa thì ông Bousserot là Thân-sĩ cũ-lao Bôn-vôn, có trình một tờ phúc nói về các sản vật trong chư thuộc-địa. Bôn-báo xin dịch lại cho chư khán-quan xem mà mừng lần.

Vấn cuộc đao thương khói lửa thường hay sanh nhiều đều khôn đốn buồn bực cho dân chúng, song le họa trung hầu phước vì cũng nhờ đám giặc này mà người Langsa mới biết rõ tánh tình nhau, chớ thường ngày người Langsa hay có tánh chằm qui nhau luôn, cũng nhờ giặc này mà biết rõ nhơn vật xứ mình, chớ khi trước thì ít ai gia tâm đặng hiểu anh hình, đã biết được nhơn vật xứ mình rồi lại biết luôn tới các thuộc-địa rộng lớn là đờng báo, qui hóa là thế nào, đặng nhơn sản vật giàu có bạc vàng chẳng thiếu chi.

Bởi đó mà tôi dám quả quyết rằng: Nhờ có đám giặc này nước Langsa mới tìm ra thuộc-địa của mình.

Trong 3 năm trường Mậu-bang bị cơn khói lửa mà thuộc-địa trợ lực cùng Mậu-bang,

nào người, nào của, nào sản vật bao nhiêu tôi xin kể ra đây đặng mà chứng miên cho đó:

Về việc võ-bị thì các thuộc-địa và bảo-hộ-địa đã sai qua Pháp-địa từng chinh là 14 đạo binh đặng 43 muôn 5 ngàn người bôn-thổ. Ấy là binh, còn đồ thổ sản đã gửi qua chẳng biết bao nhiêu mà kể, nào là lúa, gạo, đậu, đường, rượu, dầu, mỡ, vàng nén, vàng bột, còn số người qua giúp công đặng được 10 muôn nào là dân Á-ráp, Annam và Manh-gát v. v. Đã vậy mà còn giúp cho quốc gia vay bạc phần khác nữa: Hãng bạc Đông-dương trong ngày 15 Mars 1916 có gửi sang được 146 triệu 93.847 quan v. v.

Nếu mai sau mà ta muốn khai hóa các thuộc-địa ra cho có thêm sản vật thì ta nên định trước cho có ngân: Vấn dân bôn-thổ là thủ túc đặng trợ đờng ta đặng mở mang thuộc-địa thì ta phải tính cho chúng nó đặng cái vận mạng thơ thời hơn xưa. Ta phải làm gương năm tay nó mà điều dắt, dãi nó như kẻ làm công rồi lần lần dãi nó như kẻ hùn hiệp với ta vì Annam ở Viễn-đông, Chà-và ở Phi-châu cả thấy đều ra sức anh hào, đặng mặt nam-nhi chi chi. Có nhiều người đã tỏ lòng chơn thật như là người langsa vậy.

Những kẻ ấy khi tàn giặc sẽ trở về làng về cố hương, bẻ gì cũng còn nhớ cái công cang đã nỗ lực cùng ta, thì nước Langsa chẳng phải ra lòng rộng rãi, mà phải tỏ gia công binh, dãi chúng nó cho xứng đặng; với các công cang đã ra, cho xứng đặng các việc đã thông thạo rồi.

Nợ ấy ta sẽ trả cách nào? Chúng ta sẽ cho chúng nó vào Dân-tộc Langsa bực nào? Sự này khỏi nói chỉ cho đồng đài, tôi đã trừ nghĩ đáo để rồi, để khi kết luận sẽ đem vào lời ước-xin với Chánh-phủ phân minh.

Sau rốt các người Langsa ở trong thuộc-địa phải thuận hòa với người bôn-thổ đặng giao cắt làm an, hiệp hùn mà khai hóa thì chánh-phủ phải hết lòng trợ đờng ra công điều dắt thì vận sự sẽ như ý chẳng sai. Nay nước Langsa đã quyết lòng mở mang thuộc-địa thì các quan quân hạt chẳng nên cứ lo một việc thầu thuế mà thôi, mà phải châu tất đến việc kinh tế mở đất khai thương, cang ngày phải lo tiến bộ, làm cho xứ mình cai trị trở nên thanh vượng, nhơn dân an cư lạc nghiệp, nếu được như vậy thì mới đặng cho thăng cấp.

Tóm lại một điều là các thuộc địa phải lo làm đặng trợ lực với Mậu-quốc hầu khỏi phải đi mua đồ với tha bang, việc ấy dễ làm, vì nhờ đám giặc này mà ta đã thấy rõ có thể trông cậy, mà muốn cho thành tựu thì Chánh-phủ phải lập chánh sách rành rẽ, chỉ vẽ mục đích phân minh và phải nương sức nhơn vật trong quân hạt mà thi phò, là dãi người bôn-thổ với thuộc dân cho xứng đặng.

Phải lo quân khai dân trí đặng cho nhơn dân một ngày cang sung sướng, phải lo điều dặc giúp đỡ thuộc dân vì cuộc làm ăn cam go cực nhọc, vì sự sở xa xuôi, thì tiết nóng bực. Được như vậy thì cả chư hầu đều đặng tiến hóa y như số nguyên chẳng sai.

Cả hội

Rất mừng vì thấy dân chúng trong các thuộc-địa đã hết lòng trung hậu với Mậu-quốc, đã giúp người cang của mà trợ chiến với nước Langsa.

Nghĩ vì nhơn dân mà ở được như vậy là một điều túc nguyện cho Mậu-quốc bấy lâu có lòng tin cậy, thì Mậu-quốc sẽ chẳng quên ơn.

Cả hội

Cầu xin Hạ-nghị-viện xét lẽ cho phân minh rồi phê chuẩn lập tức các tờ chương trình xin cho dân bôn-thổ quân hạt nào đã hết lòng trợ đờng Mậu-quốc đặng thêm quyền lợi và địa-vị mới, (là cho dân vào bộ Langsa) cho cân xứng với công cang, cho cân xứng với tài trí đã học được rồi.

Nghĩ vì trong cơn khói lửa các thuộc địa đã tỏ sức giúp đỡ sản vật cần dùng cho Mậu-quốc.

Nghĩ vì bôn phận các quan Chánh-phủ phải lo cho Mậu-quốc khỏi phải mua đồ của ngoại bang nữa vì hễ các thuộc-địa mà mở mang trụng cách thì sẽ có đủ thổ sản gửi qua Mậu-quốc đủ dùng.

**Cả hội**

Cầu xin Chánh-phủ lập sổ biên hết các sản vật trong chư quân hạt dặng lo mở mang, hầu cho Mâu-quốc có đủ đồ thô sản cần dùng.

Muốn cho được như vậy thì:

1. Là ép các quan phải lo khai hóa xứ sở mình cai trị cho càng ngày càng thịnh vượng.

2. Là trợ đương các thuộc dân cho có đủ thể lực làm ăn.

3. Cải lương tình cảnh địa vị dân bần khổ cho dặng thơ thới, vì nhờ tay dân chúng mà xứ sở mới phong nhiêu.

4. Mở mang các đường tàu biển thêm dặng giúp cuộc thương mại vận tải.

Khi ông Boussetot giải nghĩa phân minh các việc thì cả hội đồng ưng ký tên các lời cầu xin ấy dặng dâng lên Chánh-phủ.

**TẠP TRỞ**

(Variétés)

(tiếp theo)

**Xã hội Annam**

(Société annamite)

Vì sự tích xưa xa nên không có sách sử để lại mà thuật việc phụ-quyền và vương-quyền. Song le từ đời Nghiêu Thuấn thì đã có vương-quyền, lo lập luật, lập lệ mà trị dân, lo tế tự vì Thượng-đế là chúa trời đất, kêu là tế Nam-giao, lựa chỗ gỗ cao sấm sanh lễ vật mà cúng lạy.

Dân Giao-chỉ nhờ thọ vương giáo với Trung-quốc nên địa vị gia tộc khai hóa in hết một cách với dân bên Tào mà cách cai trị thì có sửa đổi ít nhiều. Ban đầu do theo cách liên hiệp mà trị dân, rồi lần lần do theo cách Phong kiến chư hầu, đoạn như thống-vương-quyền, tương tự như bên Trung-quốc. Thuở đời Nghiêu Thuấn bên Tào vương-quyền khi ấy về tay các tộc-trưởng, các hiền nhơn tài đức, có thiên hạ bào cử. Ấy là công thiên hạ giả truyền hiền (1). Qua nhà Hạ thì lại vương-quyền truyền tử lưu tôn, mới gọi là gia thiên hạ giả truyền tử (2). Qua đến Nhà Thương cũng thế, cho nên cuộc Phong kiến chế độ mới thành hành, là trong nước có các vua chư hầu chia nhau trị nước, từng quyền Thiên-tử gồm như thống san hà.

Đến đời Nhà-Châu (từ năm 1122 cho đến năm 256 trước chúa ra đời) thì cuộc Phong-kiến rất thành hành thêm nữa cho nên ông Châu-công mới đặt ra sách Châu-lễ để dạy các vua chư hầu bần phận phải ở với Thiên-tử cách nào và bần phận các vua chư hầu và các quan ở với dân thế nào. Nước Giao-chỉ cũng phải noi theo Châu-lễ vì mỗi năm vua Giao-chỉ phải cống hiến lễ vật cho Thiên-tử Nhà châu. Đến đời Tam thế kỷ Tần-thi-Hoàng bèn giệt chư hầu và sai 1 đạo binh qua đánh Giao-chỉ trước là chiếm cứ đất đai sau là phá tuyệt chư hầu còn sót lại đó.

Từ đời nhà Tần mới có Đế-quyền gồm thân áp chế thiên hạ.

**Hoàng-đế**

Trong nước mới chia ra làm 2 phe rõ ràng 1o là Hoàng-đế, 2o là dân chúng.

Dưới Hoàng-đế thì có các quan thay mặt cho Hoàng-gia mà cai trị dân chúng, song le không có Giáo-quyền hay là Võ-quyền nào mà á quyền

(1) Theo lễ công thì ngôi truyền cho kẻ có tài đức.

(2) Theo lễ tự thì ngôi truyền cho con cháu.

Hoàng-đế được, mà cũng không có qui tộc truyền tử lưu tôn nào để phò tri Đế-quyền hay là can giáng chi được. Nếu vậy thì Đế-quyền muốn ngang nào được ngang này hay sao? Không phải vậy. Văn Hoàng-đế phải giữ một cách nghiêm nhặt các lời dạy bảo trong kinh điển như là phải noi theo Đại-nam-hội-điền mà cử chỉ, vì sách ấy nói rõ các phép chế độ trong nước.

Y theo lời Thánh nhơn truyền dạy thì Hoàng-đế trước hết mọi việc phải vâng theo các kinh và ép các kẻ khác vâng theo đó ở với dân dượng như phụ mẫu, vì Hoàng-đế có đủ quyền sửa trị và có đủ trách nhiệm, lại phải noi giữ triều nghi tục lệ gia tộc. Nếu mà trái trấp hoặc vi phạm thì có Giảng-nghị và Nội-các giảng can nhắc nhở.

Như rủa thì Hoàng-đế khó mà chuyên quyền áp chế. Song le các Hoàng-đế Đại-nam thường hay chuyên chế. Lịch sử còn ghi chép dấu tích rõ ràng.

(Còn nữa)

DUNG PHU

**LUẬT BUÔN**

(Code de Commerce)

**Con buôn**

(Commerçants)

Con buôn là người làm nghề buôn bán.

Những con trẻ hoặc nam hoặc nữ chưa đúng tuổi trưởng thành mới có 18 tuổi mà muốn làm nghề buôn thì phải có hai điều:

1. — Phải có cha hay là mẹ cho phép, hoặc Bồn-tộc cho phép, có tòa hộ phê chuẩn.

2. — Tờ cho phép ấy phải cầu chứng và dấn-trước tòa xử việc buôn bán tại xứ mình muốn mở tiệm đó.

Còn đờn bà có chồng thì phải xin phép chồng.

Những con trẻ chưa đúng tuổi trưởng thành hoặc đờn bà có chồng, mà có phép cha mẹ hoặc có phép chồng cho thì dặng quyền đồ, cổ và bán tài sản của mình. Trẻ chưa đúng tuổi trưởng thành thì phải do theo cách thức Luật Hộ đã định.

Luật cấm những hạng người kể ra sau đây không được phép làm nghề buôn:

Thầy tu, quan án, trạng sư, thủ khoán, (notaire), trưởng tòa, công sứ ngụ ngoại bang, và các quan văn võ đương tưng chánh.

**Việc buôn**

(Actes de Commerce)

Luật cho các điều sau đây là việc buôn:

1. — Mua hàng bán lại để tự nhiên vậy, hay là tạo chế lại dặng bán ra hoặc là để cho mướn.

2. — Các lò chế tạo, các cuộc đại lý và lãnh việc chở chuyên.

3. — Cuộc lãnh chịu đồ, lo việc dùm cho thiên hạ, cuộc lãnh đồ cũ đem rao đấu giá tục kêu là lặc-xon, cùng là các cuộc hát xướng.

4. — Các hăng bảo hiểm.

5. — Các cuộc lo việc buôn bán giấy hùn, các hăng bạc và các cuộc đem mỗi buôn v. v.

**Sổ bộ buôn**

(Livres de Commerce)

Con buôn luật buộc phải có sổ 3 cuốn sổ:

1. — Sổ nhật ký để biên sổ tiền nhập xuất mỗi ngày (Le Journal).

2. — Sổ biên đồ vật dụng trong tiệm và hăng sản, nợ người thiếu mình, nợ mình thiếu người ta, mỗi năm phải làm sổ một lần (l'inventaire).

3. — Sổ chép các thơ mình gửi (La copie des lettres).

Còn thơ người ta gửi lại cho mình thì đóng tập lại.

Các sổ bộ luật buộc ấy trước khi dùng phải đem đến cho quan Tòa phê chứng, dặng và ký vào mỗi trang, ngoại trừ sổ chép các thơ.

Các sổ ấy phải cứ thứ tự ngày tháng mà làm, chẳng dặng chừa khoản trống, hoặc ghi gạnh ra ngoài lề. Phải giữ nó đúng 10 năm mới được hủy bỏ. Sổ bộ làm phân minh để hầu chứng đối với các nhà buôn khác. Mà nếu mình không tuân theo luật thì là một điều hại cho mình chứ không phải là điều lợi đâu.

Khi có việc chia gia tài, hoặc chia hùn hay là khánh tận thì Tòa mới được dạy xem xét sổ bộ mình. Còn khi nào có việc trắc trở rầy rà thì qua tòa có phép xem và sao rút các khoản rầy ấy thôi. Khi nào tòa dạy nạp nguyên sổ thì mới có phép xem trọn. Nếu sổ ở khác xứ thì sẽ tự tờ cho quan Tòa địa phương xem xét.

Nếu người ta xin xem sổ bộ mình về việc rầy rà mà mình từ chối không trình thì quan tòa dạy dặng kia thế.

**Về sự rao gia tư của vợ chồng**

(Publicité du régime matrimonial)

Theo luật langsa thì khi cầu hôn phải tính việc tiền tài dặng trai, dặng

gái: hoặc là của tiền chung cùng nhau, hoặc là của ai riêng này v.v.

Khi mình ra mở tiệm buôn thì phải rao cho thiên hạ rõ việc tiền tài ấy đã tính theo cách nào. Khi vợ chồng phân mục đến tòa xin để bỏ, tòa dạy cách nào cũng phải rao án cho thiên hạ rõ.

Khi làm lễ cưới rồi nội tháng phải lãnh tờ sao rút hôn thú và cách tính việc tiền tài hai bên mà gửi đến tòa hộ và tòa xử việc buôn sở tại chỗ mình dặng buôn dặng bán vào bán rao riêng. Việc này về phần quan thú khoán phải y theo luật mà thi hành, bằng bất tuân thì sẽ bị phạt vạ 100 quan mà nếu có thuận tình với vợ chồng mới ấy mà yếm ản thì sẽ bị bãi chức thú khoán và có khi phải thường nợ.

**Các thứ hội buôn chung**

(Sociétés)

Hội buôn chung thì có hiệp-đồng, tùy theo tục lệ, y theo luật buôn và luật hộ.

Hội nào bất câu đều phải đem đến quan Thủ khoán hoặc là làm tờ riêng đem đến sở bách phần mà cầu chứng. Cứ văn bằng bút tích chờ không cứ chứng miệng. Luật buôn nhìn biết 4 thứ hội buôn chung:

1. — Tập hiệp danh hội (Société en nom collectif).

2. — Từ ngân công ty (Société en commandite).

3. — Hữu hạn công ty (Société anonyme).

4. — Hiệp cổ phần hành nghiệp công ty (Société en participation).

**Tập hiệp danh hội**

(Société en nom collectif)

Là một thứ công ty nhiều người hiệp vốn lấy tên mình mà đặt cho công ty. Các người hùn vốn cách này phải bảo lãnh các nợ năng mà công ty làm ra, dầu một người dùng tên công ty ký tên thì các kẻ hùn khác cũng phải thường: Như tên Minh, tên Đức, tên Hiệp, tên Muôn hùn lập công ty này thì tên công ty là: **Minh Đức Hiệp Muôn công ty.**

Tương lại Annam mình nên tránh đừng lập thứ công ty này thì hay hơn.

**Từ ngân công ty**

(Société en Commandite)

Cách hùn lập công ty này là một hay là nhiều người xướng ra đứng cái, lãnh vốn của một hay là nhiều người dặng mà buôn bán, hoặc lập lò nghề chế tạo vật dụng.

Người đứng cái kêu là cổ phần trọng trách (associé responsable).

Người chịu vốn mà không ra mặt kêu là cổ phần hay là Đờn gia (commanditaires).

Công-ty từ ngân có hai cách:

1<sup>o</sup> Commandite par intérêts thì người ra vốn không có phép bán phần hùn mình.

2<sup>o</sup> Commandite par actions thì người ra vốn có phép bán phần hùn mình cho người khác.

Trong công ty này người đứng cái phải lấy gia tài mình ra mà bảo lãnh việc buôn, còn người ra vốn hề chịu hùn bao nhiêu thì cứ bấy nhiêu đó mà tính thôi. Tên của công ty thì lấy tên một người đứng cái hoặc là tên nhiều người đứng cái mà đặt. Thí dụ **Trần-văn-Mit et Cie** hay **Trần-văn-Mit, Nguyễn-văn-Ồi et Cie.**

Khi nào có một người đứng cái thì kêu là Société en Commandite, còn nhiều người đứng cái thì kêu là Société en nom Collectif cho mấy tay đứng cái, Société en Commandite cho mấy tay ra vốn.

**Thuộc hiệu CANON**



**BAO-XANH**

**Đá ngon mà lại rẻ tiền**

Người ra vốn chẳng có phép chi mà tự ý dự đến cuộc buôn, bằng có dư thì thành ra người đứng cái vì các điều quan hệ về tay đứng cái mình phải chịu lấy. Còn như sự bí sử hoặc là sự châu tất thì chẳng phải là sự dự vào cuộc buôn.

**Thứ công ty này có nhiều điều luật buộc, cho được nên công ty commandite par action thì phải:**

1° Mỗi phần hùn không được dưới 25 quan, khi mình định vốn công ty là 200.000 quan.

2° Còn muốn định vốn trên 200.000 quan thì mỗi phần hùn không được dưới 100. quan.

3° Vốn công ty phải đóng tất một lần.

4° Mỗi người hùn phải đóng tất số mình hùn hay là đóng tất 1 phần tư.

5° Người đứng cái phải khai rằng số vốn đã đóng tất hay là đóng mới có 1 phần tư.

6° Các tài lực, gia sản mà đem vào công ty hoặc là sự ích lợi riêng của kẻ sáng tạo công ty thì phải khai cho rõ ràng y theo luật dạy.

Đại hội phải trí cử một Ty-quản-ly để chân tất công ty.

Còn nữa  
DUNG PHU

**NỮ BÁO**

**Đàn bà Annam có của riêng được chăng?**

Nếu y theo các án tòa xử từ 60 năm nay thì của đàn bà sẽ nhập vào của chồng.

Có một án tòa trên thậm chí định rằng đất vợ khản cũng thuộc về của chồng. Dầu bằng khoán đề tên vợ mặc lòng, đất ấy cũng phải thuộc về của chồng. (Án tòa kêu án Saigon đề ngày 31 octobre 1917).

Khi trước các quan Chánh-tòa kêu án Saigon định rằng con gái không được phần ăn gia tài, chỉ được chia đồ nữ trang và đồ cha mẹ cho đem về nhà chồng, thôi thì không cần gì phải hỏi đến việc đàn bà đủ quyền có của riêng chăng.

Mà đến sau các quan Chánh-tòa nhìn biết rằng con gái có quyền chia gia tài di sản thừa kế của cha ruột chết để lại, thì luật phải bình vực bằng sản riêng của đàn bà, đứng đề cho chồng đoạt ráo mới phải cho: Nhon nay hỏi còn một điều ưc hiệp cho đàn bà, là khi đề bỏ thì của cải phải về tay chồng ráo, sao vậy? Còn lời thiên hạ hay tí lại bỏ đi đâu là hề vợ chồng phân ly thì nóc nhà chia dọc, hột thóc chia hai!

Nếu luật tòa không sửa lại thì ưc cho đàn bà Annam lắm đó. Như thế nếu đàn ông muốn làm giàu thì chỉ một việc đi cưới vợ giàu thì bao nhiêu tiền của gia sản của vợ sẽ về tay chồng ráo.

Vậy chớ khi trước các quan Chánh-tòa kêu án lấy có chi, luật chi mà xử cho đàn bà không đủ quyền có của riêng?

Luật Gia-long khoản thứ 83, lời chỉ dụ n° 1 có nói rằng: *Hễ con cái thi được ăn gia tài đồng phần.*

Tiếng con cái thì nghĩa là con trai và con gái. Vậy thì con gái có quyền chia gia tài chớ.

Mà y theo luật hộ mới của ông Sarraut lập ra trong năm 1913, thì của vợ chia gia tài sau khi lấy chồng thì thuộc về của riêng đàn bà, chồng không phép lấy của ấy, được quyền coi sóc, mà không được quyền tự chuyên. Khi vợ chết thì của ấy trở về cho bên vợ.

Vị nào biết rõ việc này nên viết

bài ráo cho đàn bà annam rõ, kéo bầy lâu không ai lo đến cho đàn nữ lưu tội nghiệp lắm.

TRẦN THỊ-TRÒN.

**TỰ DO DIỄN ĐÀNG**

(Tribune libre)

Bồn-quán mở ra mục này để mỗi kỳ lục trong bài của khán-quan gửi lời, bài nào hay hoặc biệt-kiến mà đăng vào cho chữ đồng-bào nghị luận, trước là thêm thú vị, sau phải dạ các bác nhỏ văn vì có đều hay ý lạ muốn tỏ cho đồng bào xem biết.

Song phạm những lời đăng ở mục này, trách nhiệm đã có người ký tên, Bồn-quán không dự đến.

**Còn ai mà diễn tứ thơ hơn nữa?**

Hơn mấy tháng nay bên Nam-trung như báo có một ông tên là Nguyễn-tử-Thức, hay nói chữ quá chừng, thiên hạ Nam-châu đã nhàm tai chán mắt. Thế khi ông ấy sợ người ta quên hay là không rõ mình là người biết chữ nho sao chớ!

Ở An-hà-báo Cần-thơ cũng có một ông như thế là ông Nguyễn-tất-Đoài, cũng ưa nói chữ quá chừng. Hai ông mới cãi với nhau rằng: *Văn-vương hảo-sắc, Văn-vương không hảo sắc.* Việc cũ chuyện xưa ở đâu bên Trung-quốc mà hai ông dạng gan quả quyết: Ông Thức thì nói Văn-vương *đa-dâm*, ông Đoài cãi rằng Văn-vương *lại-cái, lại-đực*, nên ông mới không ưa sắc. Đó rồi dùng chữ thành hiền mà nói xa gần ánh lái nhau cho đến đều, làm phiền lòng chư khán quan. Mới rồi ông Đoài trong An hà số 55 nói rằng ông Thức khen ông là *gió trời, là mưa luôn, là bóng đánh núi là xương giữa khơi*, ông Thức dùng chữ mà khen, ông Đoài giải nghĩa lại lằng-xằng li-xit. *Cha chả là cổ quái phải chơi đâu!*

Ấy vậy tôi là dân dốt, tôi xin hỏi cả thầy Lục-châu nói lại cho tôi rõ coi hai ông chủ bút đó có phải là diễn tứ-thơ không?

Vả chẳng đoàn hậu tấn cùng đờn bà con gái Nam-Kỳ thấy đều không biết chữ nhu. Hai ông ấy xưng tài vịnh bút thần đăng diễm hóa dân gian. Nếu đặt đề bài võ như rứa phải là diễm hoa hay là lam diễm trí, sử ngu cho dân gian? Xin các đứng cao mình làm ơn cho tôi rõ.

Còn nhiều việc cổ quái nữa, mà không nói chi cho rợn.

Tôi đọc bài của ông Đoài lấy ý dốt mà hiểu như vậy, không biết có trúng lý-chăng?

Tóm lại một điều: *Báo nào hư nên, phải quay, hay dỏ, cũng tại nơi Khán quan ráo.*

Là vậy: Nếu báo nào mà hay nói xàm mà mình là khán quan cứ điềm nhiên mua coi mãi thì tự nhiên mình sử cho kẻ cầm bút hư. Chỉ như hệ thấy cái chữ trái ý thì phải phân nân, báng phần nân mà không cãi quá thì bỏ, không thêm mua báo ấy nữa. Nếu có chừng 500 vị khán quan viết thư phân nân thì có lẽ Tổng-ly, chủ nhơn đầu có dốt như đất đi nữa cũng phải nhút nhít cái lòng sợ mất của mà cải lương chớ.

HUYNH-QUAN-HUÊ, (Cholon).

**CƯỚC DỰNG HÌNH QUAN ĐỐC-KÝ**

*A propos de l'érection de la statue Pétrus Ký*

Hội Phái-viên chờ cho M. Mộng-huê Lâu xoi bói hên lâu mới chịu lo cái tờ vi bằng nhóm hôm trong năm đăng đem bạc thiên hạ lể cúng đi cho nhà nước vay (1). Theo phép thì

Hội Phái-viên có định cái chi, phải đem vào báo trước cho bá tánh hiểu, đăng coi có ai tránh ròn chi chẳng (đem vào báo thì sẽ trễ rồi).

Nay Công-luận-báo đăng báo tờ vi bằng ấy mà có thêm câu rằng: *Tờ vi bằng này không quan hệ đến cái lời biếm luận của M. Mộng-huê-Lâu hôm nay.*

Monsieur L. H. M.,

Ông nói rằng: M. Mộng-Trần (chớ không phải Trần Mộng) lên tiếng trễ lắm. Không trễ đâu, vì tôi có lòng thương ông Vị lắm. Chín năm công cang chịu cực khổ lo giữ bạc dựng hình cất ca cất cửa, may là không bị ăn trộm, chớ rủi có như vậy mới là tội nghiệp biết bao. Ông chẳng có ơn, ông lại lấy hờn làm lẽ dờ ra, thiên hạ đi nghị quan lớn tới. Đã vậy mà ông còn hăm đi kiện đi thưa, bắt thường tiền lời chín năm. Rồi ông còn nài xét sổ sách coi số bạc 600 đồng Trà-vinh, 400 đồng Sóc-trăng có đem vào sổ sách chẳng, rồi phải rao các số bạc quyền lại ráo.

Cha chả ông sao chẳng dung nhơn vậy. Ông Vị là người thạo pháp luật có đầu làm quấy đến đổi đó sao? Tôi tưởng không lẽ có vậy.

Ông lại dùng chữ La-tinh mà khuyên Hội Phái-viên đừng làm việc *vuốt lưng dồng đuôi và dưng vị thân vị kỷ*. Hội Phái-viên đều là các quan hiểu thông cách thức lo việc chung, có lòng đầu tư vị. Đó, ông chưa biết sao, Hội Phái-viên sợ bá-tánh không hiểu như là M. Gilbert Trần-chanh-Chiếu, nên Hội mau gửi cho ông một tờ vi bằng nhóm hôm 13 Décembre 1917 đăng báo *« lập tức »*. Hội Phái-viên cứ chỉ như vậy thật rõ ràng là công bình, bá-tánh nào trách được. Những việc chi Hội bàn định đều lập tức đăng báo.

Tôi vì câu hòa nhã khuyên ông nhần nại để cho Quan-lớn tôi đủ gờ mà đáp từ cho rõ, vì Ngài đang dọn sổ sách rành rẽ, thuật hết tự thủy chỉ chung các việc cho ông tường, chừng ấy ông sẽ áo năn mà sẽ đã maợn rồi, nói cho ông biết trước mà giữ mình.

MỘNG-TRẦN.

(1) *Tr ấy đ: ngày 13 décembre 1917, còn một quốc trái thì qua ngày 16 décembre bñ, quả thiệt là Hội Phái-viên làm trái luật lắm.*

**THI TẬP**

*Ra đề: Giỏ đưa bướm hạnh rảnh rang, tiếng như thiếp chịu, đề chàng danh thơm.*

Phóng vấn

*Vị nào gửi bài trước sẽ ấn hành trước.*

THAI

N° 2 - *Trước lay cha sau ra lay má, con có chồng rồi xuất giá từng phu.*  
Xuất quá.

**CHỖ SÁI**

(Errata)

Trong bài chúc mừng Đại Việt tập chỉ xin đọc miên miên chớ không phải niên niên.

**ĐẤU GIÁ**

Tại tỉnh Longxuyên

Ngày 16 tháng mars 1918, đúng 10 giờ ban mai, tại Tòa bố Longxuyên sẽ đấu giá dựng cất một cái kho sách.

Phòng định . . . . . 10 818,62  
Thế chung tạm . . . . . 180,00  
Thế chung nhất định . . . . . 900 frs.

Hãy coi giấy Hiệp-đồng ở tại Thượng-thơ (Phòng nhứt) và tại Tòa bố Longxuyên.

**Tiểu Thiệt Nghiệp**

(Petites industries)

II

**Nghề làm hoet-ni (vernis)**

Có khi dọn nguội, thì bỏ tông-chỉ hay là chai vào rượu hoặc là vật khác tùy theo mình muốn dùng cách nào.

Bỏ tông chỉ và vật lỏng vào chai, đập nút lại rồi xóc ve cho tông chỉ tan ra.

Có lúc dọn nóng thì bỏ tông-chỉ vào chảo đồng hoặc là bỏ vào bầu bằng phaly mà bắt lên lò. Như chai lâu tan thì phải để trên lò

lửa cho lâu, dùng năm bằng phaly, bằng cây mà khuấy cho đều. Tao rồi nhấc xuống để cho nguội mà cũng cứ việc khuấy hoài. Cách này mai dùng bằng vải mà lược rỗi vào ve nhét nút mà cái nơi yếm mát.

**Cách dùng hoet-ni.** - Khi dùng hoet-ni thì phải dùng cọ hay là hoa-đá đã rửa trước bằng nước rồi rửa lại bằng ết-xan tẻ-rê-băng-tinh, đều nhưn vào hoet-ni mà đem thoa trên cái vật mình muốn sơn đó.

**Hoet-ni dọn bằng rượu.** - Thi phải dọn đặc lung, rồi thêm ết-xan cho ít hay dòn; chai dùng là: Sandaraque (tông-hương), Résine-mastic (chai trét ghe), Copal (chai), Colophane (tông-chỉ), Galipot (tông đầu), Laque (sơn), rồi dùng Gomme-gutte (sơn vàng), Sang-dragon (xích-tông-chỉ), Safran (nghệ), Santal (đàng-hương-mộc), Rocou (hột điều), Cochenille (cốt kiến), Couleurs d'aniline, lựa một món đăng mà nhuộm màu hoet-ni.

Dùng chai, hay là tông-chỉ mà đổ vào rượu đem nấu, như có muốn chế ết-xan tẻ-rê-băng-tinh thì đợi sau hết mới chế.

Tuần sau sẽ chỉ dùng bao nhiêu vật chi, bao nhiêu rượu, ết-xan mà đặt mà dọn hoet-ni

DUNG PHU.

**Nghề làm phaly**

(Fabrication des verres)

II

Xem cái dạng ly, cái bọt ly mà biết rằng dân La-mã chưa biết thời kiến, chỉ mức chai chảy ra trong lò mà đổ dốt.

Xứ Gô-lô (nước langsa khi ấy kêu kêu là Gaule) khi đó bị dân La-mã chiếm cứ, nên tại xứ Gô-lô dân La-mã đem nghề làm kiến qua đó mà sanh nhai rất lợi rất thanh vượng. Tuy là dân Gô-loa học lóm nghề làm kiến với dân La-mã mặc lòng chớ lần lần chế ra nhiều đồ khéo, trong năm 1825 tại cửa thành Xi-trát-bua (strasbourg) người ta có luộm được 1 cái bình bằng phaly rất khéo, phía trên hông huê có chạy hồ văn bằng vòng chai đồ xô chuyên nhau mà làm chỉ chung quanh cổ bình.

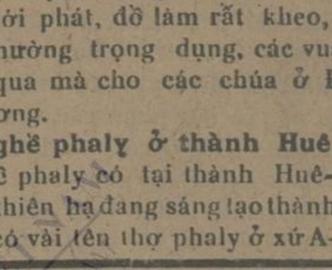
Qua đến đời Lục-thế kỉ dân Gô-loa dùng phaly mà làm cửa sổ các đền thờ có nhiều màu sắc và nhiều lớp chồng chấp nhau.

Nghề làm phaly tại xứ Gô-lô và tại xứ ết-banh rất thanh hạnh cho đến lúc xứ La-mã bị điêu tàn. Hoàng đế Công-tân-tanh thứ nhứt đóng đô tại By-giãn-xô bên dự các thợ phaly đến đó mà tọng dụng. Hoàng đế Te-ô-do miền thuế thân cho thợ phaly, nhờ vậy mà nghề làm phaly mới phát, đồ làm rất khéo, thiên hạ thường tọng dụng, các vua hay gửi qua mà cho các chúa ở Đông-phương.

**Nghề phaly ở thành Huê-ni.** - Nghề phaly có tại thành Huê-ni là hồi thiên hạ đang sáng tạo thành này, vẫn có vài tên thợ phaly ở xứ A-ki-lê

**Thuốc gói chưa văn hiệu GLOBE**

AI AI CŨNG ƯA VÌ NÓ THƠM DIỆU



Có một mình hãng Denis Frères trữ thuốc này mà thôi.

và xứ Bà-đà, chạy giặc Hun-nô qua đó bị nạn, bèn bày nghề làm phaly tại đó mà độ nhật. Song còn lời thối, chừng đoàn chiến thuyền Huê-ni chiếm cứ được các hải-thành It-tri và Đa-ma-ti rồi, việc buôn bán được thanh hành, thì nghề làm phaly mới phát đạt.

Đến khi dân Huê-ni lấy được Kinh-đô Tục-ki là thành Công-tân-ti-nốp thì dân Huê-ni mới dụ các thợ phaly Bi-gian-tanh về thì thành Huê-ni mới một mình gồm lấy nghề làm phaly.

Muốn cho trọn gói thì Thập-nghi-viên-quốc-hội bèn ra điều luật cấm ngặt không ai có phép làm phaly, chỉ để thành Huê-ni một mình lấy hoa-chi. Muốn cho khỏi ai dòm hành ăn cắp nghề, quốc hội bèn dời lò phaly qua xứ lao Mur-ra-nô, thợ thầy cứ ở tại đó, không phép ra khỏi xứ lao.

Nhờ vậy mà thành Huê-ni giữ hoa chi nghề phaly được nhiều đời.

Ông Mạt-cô Pô-lô là khách gian hồ biết sắp mọi Phi-châu ra dùng chuỗi chai mà làm đồ nữ trang, bèn khuyên lò phaly Huê-ni chuyên làm đồ ấy mà bán. Ông Đô-mi-ni-cô Mio-ti tìm được nghề xưa thời chuỗi trân châu giá, còn ông Ca-ris-tôp Ba-ri-a-ni lại bày ra nghề nhuộm phaly đủ màu rất ngộ.

Cũng nhờ các lò phaly ở xứ lao Mur-ra-nô bày mà thiên hạ mới có kiến soi mặt nhỏ to, nhiều hạng mà thiên hạ rất trọng dụng cho đến ngày nay. Nước langsa mà biết làm kiến to soi mặt đó là trong đời ông Côn-be thừa tướng Pháp quốc, cũng dùng cách thời mà làm kiến to.

**Nghề phaly ở Ngoại quốc.** — Tuy Quốc-hội Huê-ni gìn giữ nghiêm ngặt mặc dầu, mà xứ A-lê-manh cho người qua ăn cắp nghề được, bèn lập lò làm phaly tại xứ.

Mới bày làm nhiều kiểu lạ, có vẻ vời huê dạng rất trang lệ, có dùng dầu sơn trang sành mà lò điếm xem rất đẹp mắt.

Kể đó xứ Bô-em cũng ăn cắp nghề mà nhờ dùng tro Bô tách mà làm nên phaly mới trong, tốt và chế màu rất khéo, qua năm 1609 ông Gát-ba-lê-man bày vẽ hình tượng vào phaly.

Bởi đó mà hoa chi thành Huê-ni bị chúng ăn cắp nghề mới bại hoại, song còn lại nghề làm kiến to soi mặt thối.

Còn nữa  
DUNG PHU

**Cách trí sơ giải**

(Notions sur les sciences physiques et naturelles)

II

**Vật thường có ba địa vị**

Bất cứ vật chi ở dưới thế này, nhờ có nhiều hạt nguơn-chất (molécule) họp lại mà nên hình, cho nên hạt này rậm kẻ hạt kia, bề gì cũng có hồ khoáng trông chút dính.

Ta nên ngảnh mắt mà xem vạn vật ở dưới thế này, thì ta thấy rõ vật thường có 3 địa-vị :

- 1o là vật đặc,
- 2o là vật lỏng,
- 3o là vật hơi.

**Vật đặc.** — Như sắt, đá, cây vắn có hình dạng rành rẻ, mình nó liên-lạc, ngĩa là nguơn-chất dính nhau chặt, chia chẳng hề phân rẻ nhau được. Bởi sự liên lạc ấy mà như ai muốn phá hoại vật, thì cả đám nguơn-chất của vật đều cự đương.

**Vật lỏng.** — Như nước, rượu, thủy ngân v.v. không hình dạng rành rẻ, mà nang phượng, nang viê, huỷ khúc tùy hình (hay chịu theo hình đồ đựng nó). Nguơn-chất dính nhau ít chặt, bay châu

lun, nhào lộn, bỡi rứa vật lỏng hay đổi hình dạng, chịu theo hình vật đựng nó. Nguơn-chất trong vật lỏng sức dính hay cứ động mau lẹ; mà tùy theo vật : Nguơn-chất của rượu, của ê-te thì óp, nên cứ động mau lẹ hơn nguơn-chất của nước của dầu mà ít cự đương vì vậy.

**Vật hơi.** — Như khi trời, khí thấp đến thì nó vô hình vô dạng, thường nó hay bành trương (hay lộn rần rã) vì nguơn-chất của nó coi bộ như không ưa nhau, hay xô nhau, không hợp nhau.

Bởi vậy cho nên tách của khí thường hay xâm lăng các vật, hay tông ép vào vách chậu, vách ống đựng nó, vật-hơi như vật-đông, ống phượng, nên viên, huỷ khúc tùy hình. Bởi đó hai vật này kêu là **lưu-chất (fluides)** nghĩa là vật hay chảy.

**Vật nặng hoán địa vị**

Vạn vạn vật ở dưới thế thường hay đổi địa vị tùy chỗ ở trú.

Như nước mình hằng thấy nó lỏng, mà có khi nó cũng đặc lại như nước đá, lên hơi như khí, con thít ta không thấy được, như các vật khác vậy.

Từ địa vị đặc hết sức cứng cho đến địa vị lỏng hết sức chảy, thì trong khoảng (đồng 2 địa vị ấy có nhiều địa vị trung-gian (kê-pi-rã), khi ta lấy cút thép mà nung thì lần lần nó điệu mềm rồi lỏng mà chảy như nước, song le có nhiều vật thường có tánh chất sệt sệt như dầu, như mỡ, như mật ui, như dầu bác.

Hơi chưa tan còn dạng nước thì kêu là **thủy-chung khí (Vapeur)**, vì hệ nguội hư thành ra nước, vì vậy mà k u là **hơi nước (vapeur d'eau)** **hơi-sanh (vapeur de souffre)**.

Trên một nồi sô-giê (chaudière) ta thường thấy 1 đám mây trắng đó, thì là hơi mà chưa thành khí thật, nên thành khí thật, thì con nồi thì không thấy được là vì có hạt nước lộn vào, chừng nào tiêu tán lộn theo khí trời thì mới kêu là **khí (g 2)**.  
(Còn nữa)  
DUNG-PHU.

**Điêm tố**

(Un Roccabole napolitain)

Tại xứ I-nô-i có một ẽ Lu-ca Cò-tê tác vư 35 uô, sanh t rởng ở hương N-ôm I-t-l, vắn khi trước làm quan hai bi h bộ, sau ta soạn báo, cách vài năm đây có mưu sự lập nhiều báo chương mà không khá, thiên nợ tứ gãng, bèn bỏ thành Nao và thành R ma mà lên hương Bắc I-ta-li, kiếm công việc làm độ hồ khâu. Kể đó giặc, anh ta bị đòi vào đầu quân ra trận tiền, ít tháng mà vì đau nên được trừ hồi.

Tuần linh chú Lu-ca trở nên giàu có thiên hạ ở thành N-ôm bị va khí trước gạt bộn, nay thình linh thầy va về kêu hết mây chủ nợ mà trả vốn và lời, còn các kẻ quen lơn thì vì mỗi đái dân rất hậu. Ai ai cũng mừng vì bèn lãn các bons pour đã xé bỏ rồi, trông gì đối hồi nữa. Nay cậu Lu-ca t ở lại vàng đầy túi, bạc nhóc ru rơng, có ai tốc mạch làm chi, thầy va có lòng biết hồi cũ thì ai cũng khen.

Các chủ cấp lâu nghe Lu-ca đã thoát xác nay giàu mà bụng dạ trọng nghĩa khinh tài, thối, biết là bao nhiêu kẻ rủ nhau đến kiếm Lu-ca mà cấp lâu, chiếu nào nhà hàng đầy vắn, Lu-ca mặt mày hơn hờ cứ việc đái rượu đái cơm, không hề dụn lất, thiên hạ t eo thù phụng có dư 100. Chưa khỏi vài ngày mà tên của Lu-ca ở trong miệng mọi người, cả thành Nap, thành Rôma cũng thành Mỹ-lãng đều ước cho gặp mặt hảo hơn, ai ai cũng trông gặp đặ g kêu bán chịu đó. Các hàng bạc cũng sẵn ò g cho vay, các thợ may, các thợ lặc mở cửa rộng rượu cậu Lu-ca, muốn dùng ngọc ngà châu báu, muốn lấy cái chi cũng được ráo. Chẳng khỏi bao

lâu hề cậu Lu-ca mặc sắc phục chi, đội mũ chi, mang dây chi, thiên hạ cả xứ đều bắt chước, cho va là chủ sự thời trang. Cậu ta đặc chí bèn thiết lập báo chương, mua nhiều rạp hát, bộn nhạc đặng làm nghiệp hộ lí-viện, lập nhiều rạp hát bóng. Xài to, làm phước lớn, xài như trong nhà có của kho của đức chi vậy. Cậu ta bèn ngụ ý : ừa các tuồng hát lại, nhóm các thợ ong mà lập tuồng mới, chuộc đào, dụ kép lãn xăn, cho đồ nữ trang đeo, cho áo quần mã : phủ phê.

Thiên hạ thấy cậu Lu-ca xài tạc vẹo mà không dụn lất bèn nghi dạ không hiểu tiền đâu mà có nhiều vậy. Kỳ rước mễ nợ cùng xứ, trốn chui, trốn lủn, nay tiền đâu mà xài thàng tay như thế. Hay chắc là thợ của của Đức-tác đặng làm gian-tê chớ gì?

Thiên hạ dị nghị lãn xăn, chưa át tiền ấy ở đâu va có, xin xem bài sau thì ỏ.

(Sau sẽ tiếp theo)

**Khôi hải**

(Contes pour rire)

**Ái lo phận nấy**

Tên kia bị xử tử, đem ra pháp trường, nó liền nói cho bá tánh hay rằng nó là kẻ vô tội.

Tên tả đao kêu nó mà nói rằng: Này, khoản nói đã, để hai ta tính cái việc nợ cho xong, chừng hậu muốn nói mấy ngày thì nói ?

**Đầu con Bò**

Một ông ng-ì-viên thành phố kia nói với người bạn hữu mà mời lời rằng: Nếu tôi chi ngon thì tôi sẽ mời ông lại dùng với tôi chơi một bữa cho lừ hờ!

Người đày tớ ông có mặt đó bèn nói hờ rằng: Dạ, ở nhà sẵn có cái đầu bò con ngon lắm!

Chủ nhà trợn mắt ngó nó trân trân!

**Lính ngon ăn**

Tàu bị huy, mà ẽu lính nhỏ đời kia không nao, cứ việc ăn mãi.

Cửa tàu thủy vắn bèn kêu nó mà nói rằng: « Có lẽ nào mày còn lo ăn. » Tên lính trả lời th thạo rằng:

« Tôi lính ăn cho nó đặng lất nữa uống nước chơi. »

**Cơ khổ thi thối ?**

Ông Đê Đê Phu-lô-hê-mên ngày kia được giấy mời ăn cơm, bèn qua nhà chủ đái sớm một chút mà vì ngài mặt mày xầu xượng nên trẻ bèn nhà chủ đái kuo g dề tưởng là đũa ở củi ngài cho

qua dùm dùm bèn kêu lại bữa cuối. Chừng chủ nhà ở chợ về, thầy ngài đang lui cui bữa cuối bèn la và hỏi: Ông làm cái gì đó! — Trẻ nó thầy tôi qua đó bảo dùm bữa cuối — Chớ chớ! trẻ tôi bày quá phải chớ sao? — Hề gì, tại trời sanh tôi cái mặt xầu xạ vậy, nay phải trả nợ xầu ấy, họa may ngày kia có bớt xầu chăng ?

Nói rồi cười xòa.

**CUỘC CHƠI**

(Jeux et Récréations)

**Giải câu đố n° 4**

Thầy trích thách xiêng, vì sao mà giọt mưa rơi lũng đá?

Thưa: vắn trong nước mưa có hai thứ cường toan (acide) rất mạnh rơi xia và làm tan các vật được. Đá nào mà cứng cho thế mà bị giọt mưa lâu ngày cũng phải lũng lỏ, chẳng sai. Hai cường toan ấy là: 1° môi-toan (acide carbonique = (hơi than chua) 2° Tiêu-toan acide nitrique = (múi chua).

1° Môi-toan là hơi than cháy, hòa với nước để ra chua như rượu thành giấm vậy.

2° Tiêu-toan là đường khí trộn với đạm-khí hỗn hiệp (oxigène et azote combinés) thành ra, là khí nhờ có lối đã xẹt vào điện-khí.

Hai cường toan ấy ăn lũng đá, nhưt là môi-toan tuy ít mạnh hơn tiêu-toan mà ăn đi mau hơn tiêu-toan. Hột mưa khí nhỏ giọt xuống đá làm cho đá phải mềm như phấn như vôi, đoạn lãn lãn thành ra cát. Ấy là cuộc thiên nhiên biến hóa (chimie naturelle) tuy là lâu ngày mà chẳng hề sai chạy. Vả lại hai vật ấy trời đất dưng luôn đặ g mà sanh sanh hóa hóa. Chư khấn quan nên xem bìn cách t i thì sẽ rõ các vật thể gian chi làm hai nhữnh: 1° là vật độc chất, 2° là vật tạp chất.

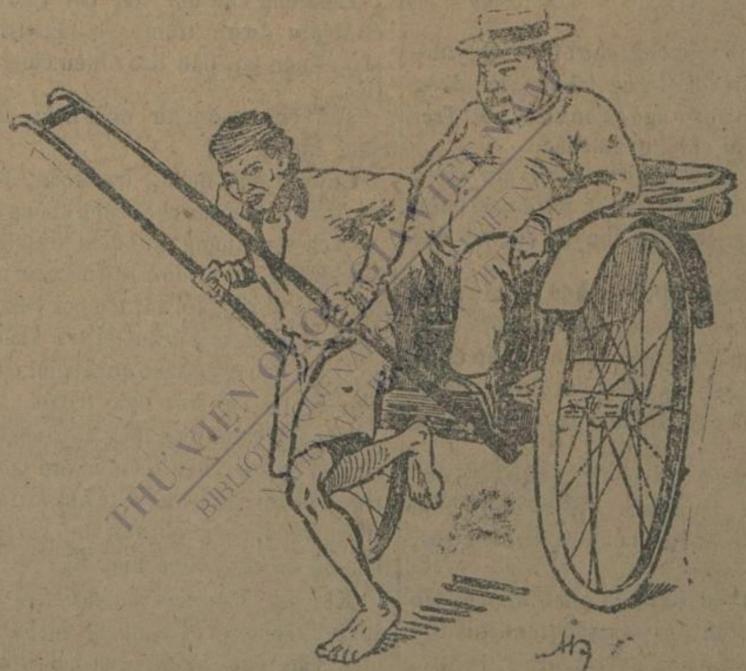
(Đọc chắt nghĩa la có 1 chũ, còn tạp chất là có nhiều chất hỗn hiệp tại tâm nên vật ấy.

**Câu đố số 5**

Vợ chồng ở nhau lâu ngày, chừng 20 năm sắp lãn thì gương mặt vợ giở g mã cường. Song le nếu cách Nôm nữ bình quyền của ông Nguyễn-tử-Tức mà thanh hành thì ăn ẽ thanh hơn đương thì chừng ấy g. ợng mặt chồng phải g. ợng mặt vợ.

Vì việc giao cầu với nhau, vì việc ăn chung ở chung nhau nên phải giống nhau, song le vì đợ g mạnh, âm yếu, cho nên đờu bà phải giống đờu ông ta vậy đó.

LÊ BẮC-ÁI.



Từ thuở nay tôi chưa hề kéo chủ khách nào mà nặng như vậy  
Rồi đây tôi mới phải đi uống một ly rượu DUBONNET  
đặng lấy sức lại chớ!

**Nghĩa tương-thân**

(Relations entre nos Abonnés et Nous)

Từ này về sau Bồn-quán sẽ vui lòng mà ấn hành việc quan hôn tang tế, thù tạc vãng lai của chư khan quan gọi lại. Ấy vậy vị nào muốn gửi bài, phải viết trong trang đầu cho dễ sắp chữ in, chớ có nhiều vị không rõ, cứ việc viết luôn trong hai trang.

Như không muốn gửi ngay cho Bồn-quán, thì giao cho Phụ-Điền trong tỉnh cũng được.

Nay kính:  
CAO-THỎ-HÙNG.

**Đồ chơi**

Những là Thai, đối, đố, toán, cùng là ra đề làm thi, khôi hài, nhân đàm, tiểu lâm v.v. chừ vị phụ điền cùng chừ

vị khan quan, vị nào muốn ra chơi thì xin gửi thẳng lên Báo-quán sẽ vui lòng đăng báo, gửi luôn câu đố câu đáp, hoặc muốn phụng cái chi cũng viết luôn vào giấy và ký tên phân minh. Ấy là bồn-báo có lòng muốn cùng chừ phụ điền và khan quan đồng lạc đó.

Nay kính  
CAO-THỎ-HÙNG.

**SAIGON THỜI HẢI**

(Propos d'un Saigonnais)

**Hỉ tín**

Ồ chừ thương khách ôi! Có hay tin gì chẳng?

Số là hăng bạc Đông-dương đương nghiên cứu việc cho annam vay bạc

dặng mở cuộc canh nông, thương mãi, kỹ nghệ.

Hễ hăng Đông-dương ngày nào khi sự cho annam vay, thì các hăng kia cũng sẽ bắt chước.

Việc cũ đã quên là việc ông Thịnh bị gạt kỳ xưa đó. Ấy vậy xin các chừ thương khách phải làm gương tốt cho kẻ hậu tấn, hễ hứa đầu thì phải thủ tin làm đầu. Tú khi hầu xay trở lại cho xứ ta, cho nên ta phải giữ cho nghiêm, đừng để cho hư nữa, bất câu là ai, phải lo giữ chữ tín làm đầu thì vận mạng xứ ta sẽ khá được, cứ nghe theo lời ông Lê-bác-Ái trong kỳ rồi, phải lo cho có bạc muôn, phải học đòi bắt chước mưu chặc, phải học tiếng chặc thì vận sự sẽ như ý chẳng sai!

Mông-Trần.

**Thuốc điều hiệu GLOBE**

Hút không hề khô cổ



Có một mình hăng Denis Frères trữ thuốc này mà thôi.

**NGUY QUÂN TỬ MẠI TÌNH THƠ**

(Un vieux imposteur vendant des lettres d'amour)

(ROMAN DE M. HUYNH-QUAN-HUÊ)  
DE CHOLON

(tiếp theo)

I

**Mại thân táng mẫu**

Thương ôi! quan án sát nói chưa dứt lời thì đã tắc hơi.

Từ-Lộc tuy còn nhỏ, song tánh sẵn thông minh, liền hiểu thấu mấy lời di ngôn của cha.

Chôn cất cha xong rồi, cứ lo ăn học, tập rèn võ nghệ tinh thông. Tánh nết hiền lành, ăn nói mực thước, đầu đầu ai nghe danh công tử Từ-Lộc cũng ngợi khen yêu mến.

Lần lần Từ-Lộc đã đặng 18 tuổi. Ngày kia đương dạo chơi sau vườn, hoa, hồng có gia đình thưa rằng: có quan Ngự-sứ là cậu công tử tới, đương chuyện vãng với bà trong đình.

Từ-Lộc lật đặt lên mừng cậu, vẫn Từ-Lộc biết quan Ngự-sứ là người chánh trực lắm, nên khi làm lễ nghe mẹ nói câu mình tính ở ít tháng thì rất đẹp, bên vôi vàng lui ra, hồi gia đình dọn dẹp trung đường cho quan Ngự-sứ ở. Xong rồi quan Ngự-sứ đem Quỳnh-Tiểu lên ra mắt chị mình, cùng gia đình lên trung đường mà ở. Ngày kia quan Ngự-sứ hội ý, sáng mai sẽ ra coi cháu mình duyệt cùng mã.

Từ-Lộc nghe cậu nói vậy làm đặc chí, eã đêm trằn trọc rgu không yên, chờ cho mau sáng.

Hừng đông Từ-Lộc hỏi gia đình đưa dọn cơm, đưa quét vườn hoa, bồn thân ra trung đường mà thỉnh cậu dùng cơm lót lòng.

Vừa tới thờ phòng chợt thấy Quỳnh-Tiểu ở dưới bệ hương trà lên, hai chàng tình cờ gặp nhau ngó nhau sừng sốt. Trai quên hỏi, gái cũng quên chào.

Quan Ngự-sứ đương ngồi coi sách, trực ngó thấy, liền hiểu ý 2 trẻ mới buồn lời hỏi rằng: cháu có chuyện chi mà dặt sớm vậy.

Từ-Lộc, thẹn mặt, vội vàng bẩm rằng: Hôm qua cháu nghe cậu muốn sớm này ra thì cho cháu duyệt cùng mã, nên cháu lật đặt không kịp sáng, mới cậu dùng cơm diêm tâm và thỉnh cậu ra hậu viên luôn thể.

Quan Ngự-sứ vội vả ra đi với Từ-Lộc, song không đặng vui, coi ra như hình mơ tưởng việc chi, nói nói, cười cười, tuồng coi lơ lảo.

Quỳnh-Tiểu thấy cha mình không kịp uống trà, ra đi với công-tử, thì hiểu ý nên có hơi thẹn và sợ sệt trong lòng.

Mặt trời mọc lên cậu cháu mới trở vào nhà. Quan Ngự-sứ khen ngợi công-tử võ nghệ cao cường.

Quỳnh-Tiểu núp trong trộm xem Từ-

Lộc, khi ấy Từ-Lộc có sắc mặt tháo mỗ hôi, mặt hồng đỏ, đứng dựa bình phong, coi ra oai phượng lăm lăm, dáng mặt hùng anh. Quỳnh-Tiểu càng coi càng mê mẩn.

Còn Từ-Lộc, từ khi gặp Quỳnh-Tiểu, vẻ phồng lây làm lạ, không dè trong dinh mình mà có tay quốc sắc dương âm, song không biết nàng ấy là ai; hỏi lại mới rõ là con nuôi của quan Ngự-sứ, có kẻ thuật chnyện nàng ấy hiệu mẹ, và thạo đủ nữ công nữ hạnh thì Từ-Lộc khen thầm rồi.

Bên kia Quỳnh-Tiểu thấy công tử Từ-Lộc tài mạo xuất chúng lây lây, nên rất kính chuộng không cần rồi dùng, tuổi còn thơ ấu, tuy là xa gần chưa có thân tình.

Quỳnh-Tiểu siêng năng, tánh nết điệu dàng, nên càng ngày quan Ngự-sứ càng thương, bà chị cũng đẹp dạ.

Bởi rứa tôi tớ trong nhà thấy đều kính phục, Quỳnh-Tiểu ở mới an thân.

**II**

**Tiền tích**

Ba mươi lăm năm trước. Đây nhắc lại khi bà Liễu-Kỳ là mẹ Từ-Lộc còn xuân xanh ở tại Thuận-sơn, thường ngày hay dạo chơi với con a-huôn trong vườn hoa giáp ranh với nhà Trịnh ông là tay phú hậu trong làng. Ngày kia Liễu-Kỳ đi xem huê trông vườn, làm rớt trăm không hay, chừng về nhà mới biết mất, trở ra kiếm cũng không đặng, mới nghi cho người coi vườn lượm đặng, bèn thuật chuyện mất trăm cho cha nghe và định quyết là người coi vườn lượm đặng.

Liều ông cho đòi tên coi vườn, hỏi có lượm được trăm của Liễu-Kỳ thì cho chuộc lại, đầu báo nhiều cũng không tiếc.

Tên coi vườn, từ chối hoài, một hai cũng không có.

Chuyện tới quan, tra khảo, tên làm vườn chịu đòn gần chết cũng không ra lời.

Cách sáu tháng sau, đêm kia trăng tỏ, Liễu-Kỳ đi với a-huôn ra vườn hứng mát, chẳng dè đi một dỗi xa, tên coi vườn vì cô hoán chuyện mất trăm bị tra khảo nặng nề, xách dao chạy theo quyết giết cho đặng Liễu-Kỳ mà rừa hồn ngày trước.

Liều-Kỳ và a-huôn thấy vậy, chạy hoán, tên coi vườn chạy theo, chém một đao, trúng nhâm con a-huôn, té nhào xuống đất, thấy còn la, chém bôm một đao vong mạng, bèn bỏ đó chạy theo Liễu-Kỳ.

Khi ấy Liễu-Kỳ và chạy và la, lính quỳnh trong vườn, không biết chạy trốn ngả nào cho khỏi. Tên coi vườn chạy vừa tới cầm dao chém xuống, thì may bèn nhà Trịnh ông, công tử là Trịnh Luân, đương tập võ, nghe la, đoán chắc có việc chi đại biến bèn vườn Liễu gia,

bèn nhảy qua, thấy một người dờn ông cầm dao đang rước theo một nàng con gái, mà tên cầm dao, vừa huơ dao chém tới, thì Trịnh-Luân thừa cơ, nhảy đá một đá, té ngựa quăn đao, xem kỹ lại thì đã hết thờ.

Liều ông trong nhà nghe la ngoài hậu viên, hồi tôi tớ thấp được, chạy ra, một đôi thầy thầy a-huôn nằm trên vùng máu thì sợ cho con mình cũng chết, bèn hỏi gia đình, phân nhau kiếm cùng vườn, tới chỗ thầy Liễu-Kỳ đương lay. Trịnh-Luân mà đến ơn cứu tử, còn xa xa thầy người làm vườn nằm chết cứng đó.

Hỏi ra mới biết là Trịnh-Luân cứu con mình, lây làm cảm tạ, bèn đem vàng bạc đến ơn. Trịnh-Luân chối từ không lãnh.

Ngày thứ tới huyện báo, và xin chôn cất thầy a-huôn cùng người làm vườn.

Liều-Kỳ từ ấy đến sau không dám ra hậu viên ban đêm nữa.

Nói việc Trịnh-Luân thấy Liễu-Kỳ có nhan sắc nên về nhà tư tư thiết thiết hoài, thường ngày hay dòm hành bên vườn Liễu-Gia, xem ngóng bóng dạng Liễu-Kỳ. Đã hơn 2 tháng, mà không thấy mặt lăm sao, bèn sanh ra một kế, mới kêu bà vú mà nói rằng: Tôi thấy nhà cháu có một đứa con gái, vậy cậu nhủ mau đem nó qua Liễu-Gia mà ở với nàng Liễu-Kỳ đặng làm tay trong cho tôi, thì tôi không tiếc bạc vàng, mà đến ơn cho cháu nữa, vì từ ngày tôi cứu nàng Liễu-Kỳ đến nay thì tôi hằng mơ tưởng nhan các nàng luôn. Tôi có ý coi bên vườn Liễu gia hoài, không thấy nàng Liễu-Kỳ ra đó, nên khó nói trao lời.

Bà vú chịu y kế, song còn sợ nói Liễu ông không nạp đùng.

Trịnh Luân cho một phong thơ gửi gắm con bà vú cho Liễu ông.

Qua ngày sau, bà vú nói với Trịnh công tử, kế đã thành, xin công tử liệu định.

Trịnh Luân nghe qua mừng rỡ, mau mau viết một phong thơ, bèn bà vú đem về đưa cho con, đặng chờ khi nào không có ai thì trao cho Liễu-Kỳ.

Đêm kia trời nọ, Liễu-Kỳ muốn ra sau vườn hứng mát, sự nhớ chuyện xưa, sợ chàng dám đi, mới kêu a huôn mà hỏi rằng: Đêm nay ta muốn ra sau hậu viên mà hứng mát, mi có dám đi với ta chăng? A huôn bẩm: Tiểu thơ muốn đi thì tôi đi với, song tôi có một chuyện, sợ tiểu thơ quờ rên chưa dám thưa lại cho tiểu thơ tường.—Liều-Kỳ hỏi chuyện chi thì mi nói đi.

Huê. (Còn nữa)

ATELIER de GRAVURE sur MÉTAUX & MARBRES  
En Tous Genres  
Prix Modéré  
NG. CHI-HOÀ  
GRAVEUR  
2, AMIRAL-DUPRE SAIGON  
Kính trình chừ quý vị tôi có lập TIỆM KHẮC CON ĐẤU ĐỒNG VÀ MŨ THUNG (TIMBRES CUIVRE ET CAOUTCHOUC) bằng đồng, chạm mô bia đá cẩm thạch để mã (pierres tombales), có đủ thứ con dấu lạ. Quý khách muốn dùng kiểu nào xin gửi thơ cho tôi thì tôi sẽ gửi catalogue cho coi vừa ý kiểu nào thì tôi hết lòng làm cho vừa ý và tính giá thật rẻ, tôi rất đợi ơn vù cùng.

Rượu TONI-KOLA SECRESTAT là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ nước đã vào thì thành thứ rượu rất vẻ sanh.  
Hãy đãi ban hữu thiết mình một ly  
TONI KOLA  
Mình hăng DENIS freres trữ mà thôi.

Nhà DENIS freres tại Saigon rao riêng cho các bạn hàng rằng: Các thứ rượu chác của hãng rất kỹ càng. Hãng sẵn lòng gớt bớt giá và màu rượu cho không miễn là phải có xin thì đặng.

XIN HÃY ĐẾN THỬ XEM... MAU LẮM! MÀ RẤT KỸ CANG  
TIỆM MAY  
NGUYỄN-HỮU-SANH  
Ở gần gare xe lửa Cầu-ông-lãnh

May đủ các kiểu áo-xiêm vắn, dài, và y-phục Âu-châu (paletot) theo thức thê. Có bán sẵn, vải-bò, tơ-lụa, kiểu mới bông-lạ. Lược-lông Bắc, Cẩm-châu Tàu, cùng hàng Tây, hàng Nhứt-bồn, các màu sắc.  
Vắn, Nhỏ, Xuyên, Lành, Trung-huê, Nhướm Gia-dụng, thật tốt!

Thơ, tường, truyện, Quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ vắn vắn!!!  
Nếu chừ-qui-vi, muốn hỏi kiểu dè chi, xin viết thơ dè:  
Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,  
110, Quai de Belgique Cầu-ông-lãnh, SAIGON.

**A. FRASSÈTO**  
Géomètre civil. — 108 B<sup>d</sup>, Charner Saigon  
LEVÉ DE PLANS-EXPERTISES  
On demande de bons piqueurs  
Bons appointements

THUỐC LÁ VẤN RỜI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu này mà thôi. Vì thuốc này có các quan chuyên-môn thì ở ở những đại-học đương ra, đứng đóc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu này vẫn bằng giấy JOB thật hiệu, thì không hiệu thuốc nào bằng hiệu này cả.

ĐƯỢC ĐĂNG NHẬT NGỌAI HẠNG và được dự Hội-dồng ban thưởng ở trường Đâu-xáo PARIS năm 1889 và 1900

THẬT GIẤY VẤN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

ĐƯỢC ĐĂNG NHẬT NGỌAI HẠNG và được dự Hội-dồng ban thưởng ở trường Đâu-xáo PARIS năm 1889 và 1900

Của ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án Nay con trai ông ấy là ông Pierre BARDOU nối nghiệp Hiệu giấy này đã được 450 cái Mè-day, 119 cái bằng vàng, 135 cái bằng Danh-dự. 62 lần được đánh Ngoại-hạng Chủ lãnh trưng bán là: Ở Toulouse, Bd de Strasbourg, số 72-74 J.Z. Pauillac Ở Paris, Rue Béranger, số 21. Lãnh trưng bán tại BOY LANDRY Ở Số 19 đường Bonnard, Saigon. Đồng-dương là ông Ở Số 19 đường Francis-Garnier (Bờ-hồ Hoàn-kiểm ngay gốc Đừa Ha-nôi). Bán lẻ: ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

Ai là chẳng biết Giấy vấn thuốc lá JOB, là hiệu giấy tốt nhất Giấy cháy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thớt, mà chề theo phép vệ-sanh rất cần mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng bốn-hiệu đã thừa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẬY HÚT THUỐC HIỆU JOB

là bảo thủ sức khỏe và lại là rành mùi thuốc ngon.



TÌ VỊ CÓ BỊNH

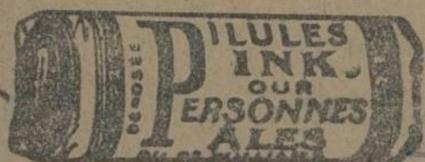
Trong cơn trời nóng nực, nếu tì vị có bệnh thì lấy làm hiểm nghèo cho mình lắm phải dự bị cho nghiêm nhặt vì trong cơn nắng nực tì vị hay loại-đọa là vì có nhiều cơ. Một là nó hay làm cho vật thực mau ô, hai là tại mình năng dùng nước đá mà uống rượu làm cho tì vị ra yếu ớt, ba là vì mình hay ăn đồ sống sít chưa chín. Mỗi năm trong mùa nắng hăng có nhiều người chết vì bệnh kiết, như là những người có tì vị không đặng tốt, thì lấy làm quan hệ cho sanh linh. Tì vị không đặng tốt thì phải mau mau mua thuốc Pilules Pink mà uống, chớ khá điều trị. Thuốc Pilules Pink dễ uống lắm và lại rẻ tiền. Mỗi buổi ăn cơm rồi uống một hoàn thì đủ. Tiêm thuốc nào cũng có bán.

PILULES PINK

(Bồ hoàn linh đơn)

Trong các tiêm thuốc có bán, có trừ tiêm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



THUỐC HAY

(Le meilleur des médicaments)

Nếu chừ-tôn đau tì vị, ăn không được tiêu, trong bao tử hay bả bọt khó chịu, biếng ăn thì chừ-tôn hãy mua rượu Quina Gentiane mà uống một ly nhỏ trước bữa cơm, rồi sau bữa cơm uống một ly nữa.

Rượu này có bán trong các tiệm hàng-vào.

LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tính-Tân-Văn. 1º Ngọc-hạp 1916 thiết giá 0 \$ 20 (không phải 0 \$ 40). 2º Tiên-cần-báo-hậu thứ 8. 0 30 3º Tuồng Lục-vân-Tiên ... 0 30



Thứ rượu này hay bổ nguyên khí. Trừ hàn nhiệt, Thêm sức cho trai tráng, Đôn ông và đôn bà. Làm cho thân thể ngu tạng lực phủ thành. Giúp cho mau có con. Cách dọn rượu thuốc này nó làm cho trở nên một món thuốc nhưt hạng, tuy có dùng Quinquina làm cốt mặc dầu, chớ rượu này là một món khai vị. Uống nó rất thanh tao, Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

KHẢ KÝ

Muốn cho khỏi lầm lạc mà thiệt hại cho chừ qui khách thì hãng Dubonnet rao cho ai này hiệu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này là rượu bổ nguyên khí, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng thay mặt cho bốn hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-man là

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY đường Kinh-lấp, môn bài số 68, SAIGON

Thuốc điều hiệu này Bao xanh, đã to mà lại vẫn chắc. — Có dán choàng một rêu giấy trắng ngoài bao. — Hút nó thì được togi chỉ tiêu điều khoái lạc. Hiệu thuốc này là một hiệu rất hên, mà qui thấy cũng phải tránh.



Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY CHỖ VÀO XỬ BÁN ở đường Kinh-lấp môn bài số 68, SAIGON

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 \* \* \* NHÀ NGÀNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này:

Một là « Toni Kola Secrestat ». Hai là: Saint Raphaël Ducos.

Loại rượu này cũng có bán từ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là từ Dubonnet Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này:

Rượu chắt trắng và chắt đỏ trong thùng và chiếc ra ve. Rượu Champagnes: Vve Clicquot-Ponsardin. Roederer. Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure: E. et S. Perrier. Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vấn rời hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger. Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến-thủy, gần Annam và ông quẹt Hà-nội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Advertisement for F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Cathat, SAIGON. Text includes: Có Một Minh Nhà Này có quyền THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY TÀI THÀNH St-Étienne. Mà thôi. Có Bán SÙNG đủ thứ và đủ kiểu. BÌ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ. Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đi thư như vậy: M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Cathat. — SAIGON.

**CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THỜI**  
(Il n'y a que lui)



Có một thứ rượu Rhuin mana này hay trừ bệnh rét, nóng lạnh hay làm cho tì vị, tiêu hóa hay trừ bệnh gầy nhược và thiên thời. Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhuin khác.

Hãy coi cho kỹ kéo làm thử giá và phải nài cho phải cái ve có dán nhãn trắng như hình kiểu dính một bên đây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật

**TRAI THỢ MỘC CHẠM VÀ CÀN**  
**Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA**  
Tại chợ Lái thiêu, đường Abattoir

Trái tôi dùng toàn càn-lai, trác, gỗ đượ các món theo kiểu kim thời.

Bàn ăn (mắc càn-thạch, thành càn hay không mắc gỗ liền bốn kiểu)  
Bàn tròn (mắc càn-thạch, thành càn hay không mắc gỗ liền, bốn trụ, một trụ)

Bàn lầu 12 trụ, bàn trầu, bàn Salon, bàn viết.

Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ càn hay chạm vàng ba, hai, một, xếp yếm.

Qui ông muốn đặt xin gửi kiểu hay đến tận nhà tôi lựa mua đồ có sẵn.

**NGƯƠNG NHA NỮ Y SĨ**  
(Chirurgiens dentistes)

Bà Rose Lahille de Vincenzi và cô Teddy de Vincenzi làm nghề trồng răng, có bằng cấp y-điền thành Bordeaux ban Bà Rose Lahille tiếp rước thân chủ mỗi ngày: sớm mai từ 6 giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 5 giờ. Trừ ngày chúa nhật và các ngày lễ.

Trồng răng và nhổ răng nó nhiều cách kêu Prothèse Bloc Hué-kỳ v. v.

Nhổ răng người lớn 5 \$, con nít 3 \$, bit lỗ răng hực từ 6 \$ sắp lên, trồng răng thường răng vàng và có dự đồ phụ tùng.

Hãy đến nhà 33 đường Filippini, Saigon.

**LỜI BẢO CẦN KÍP**

Chư khách quan chú trọng làm răng khi thiếu thiếu thì phải mang bệnh, mình mang bệnh là tại mình không biết tìm thuốc mà hút, họ thời nào hút thuốc này làm sao không hại.

Chư khách quan khi hút được thuốc thuốc Cigarette Diva cho thường, muốn hút ban nhiên cũng vô hại, mà lại thơm tho mà không trong cò.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

**TẠI NHÀ IN**  
**ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Norodom  
**SAIGON**

**Lectures Françaises**  
**Ông CARRÈRE**  
SOẠN

**Giám nhiều chuyện hay và có ích.**

Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến lúc thành trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đủ các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá..... 1 \$ 00  
Tiền gửi..... 0 10

Tại nhà in Ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**NAM VIỆT SỬ KÝ**, chữ Langsa ba quyển.

- 1- Sơ khai nước Annam.
- 2- Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
- 3- Đời Nguyễn tới Đại-phái.

Giá mỗi cuốn..... 6 \$ 55  
Tiền gửi..... 0 66

**HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT**  
**HIỆU NÀY**



**LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC**

Tại nhà in Ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom — SAIGON

**CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC.** — Dạy  
nhiều món rất khéo, bìa vẽ đẹp.

Giá..... 0 \$ 40  
Tiền gửi..... 0 04

**PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM**  
TRUYỆT HIỆU LÀ  
**ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX**  
của Ông lương-y GUILLÉ



Từ năm trước năm nay thuốc ELIXIR của chế đương của quan lương-y GUILLÉ lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong Đ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU NINH, ÉT VỎ ĐÁ, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HỒ ĐAI, BỊNH CÚM, GHÉ CHỐC NGOÀI, và bệnh có TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC KỖ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh gốc ĐỐT ĐÀM hay là MẬT phát ra thì nóng sớ hay lắm.

Mất hi thuốc trị đăm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ  
**THUỐC HOÀN XÒ**  
nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillé.

Chính chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhất hạng bảo chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN số 61 số 8, ở tại 66 thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

**KHOẢN CHẤT THỦY**  
(Nước suối khoáng)  
**VICHY**  
PHÁP-QUỐC-TUYÊN  
**VICHY CÉLESTINS**



Có bán nguyên vẹn | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Sưng-quang, bệnh Phong - và các bệnh khác.

VICHY GRANDE-GRILLE | Trị bệnh đau gan và bệnh đăm.

VICHY HOPITAL | Trị bệnh thương hàn, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trước thứ nước nào mình muốn dùng.

**VICHY-ÉTAT** ĐIỀU TẾ  
**SEL VICHY-ÉTAT** là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve

**PASTILLES VICHY-ÉTAT** mỗi khi đau cơn rồi uống chừng 2, 3 hoặc thì dễ tiêu hóa.

**COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT** dùng để cho miệng sạch nước bọt.

**QUẠT MÁY DẦU HÔI HIỆU JOST**

Dùng dầu hôi đốt đèn cho máy chạy trong 30 GIỜ  
tồn có MỘT LITRE thôi.



Thứ quạt **LE REX**  
bề đứng 1 = 15  
Giá là..... 68 \$ 00

Vấn QUẠT MÁY này hiện ra làm rất đẹp con mắt, đã chắc, rẻ mà lại tiện dùng vô cùng.

Thứ quạt **L'OURAGAN**  
bề đứng: 1 = 35  
Giá là..... 100 \$ 00

Viết thư mà hỏi sách có vẽ kiểu và giá cả tại: Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY, đường Kinh-lấp, môn bài số 68, SAIGON.